

TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÀ LẠT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúcSố: 8.16/ĐHDLV/v: Đề nghị đánh giá, nghiệm  
thu nhiệm vụ khoa học và công  
nghệ cấp quốc giaLâm Đồng, ngày 31 tháng 8 năm 2021

Kính gửi: Bộ Khoa học Công nghệ

Căn cứ Thông tư số 11/2014/TT-BKHCN ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước,

Trường Đại học Đà Lạt đề nghị Bộ Khoa học Công nghệ xem xét và tổ chức đánh giá, nghiệm thu cấp quốc gia kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sau đây:

Tên nhiệm vụ: Nghiên cứu khai thác và phát triển nguồn gen Oải hương (*Lavandula angustifolia* Mill.) và Hương thảo (*Rosmarinus officinalis* L.) ứng dụng trong dược mỹ phẩm

Mã số: NVQG-2017/12

Hợp đồng số: 12/2017-HĐ-NVQG

Thời gian thực hiện theo hợp đồng: từ 9/2017 đến 8/2021

Thời gian được điều chỉnh, gia hạn (nếu có) đến:

Chủ nhiệm nhiệm vụ: Trần Văn Tiến

Kèm theo công văn này là hồ sơ đánh giá nhiệm vụ cấp quốc gia, gồm:

1. Báo cáo tổng hợp và báo cáo tóm tắt kết quả thực hiện nhiệm vụ.
2. Báo cáo về sản phẩm khoa học và công nghệ của nhiệm vụ.
3. Bản sao hợp đồng và thuyết minh nhiệm vụ.
4. Các văn bản xác nhận và tài liệu liên quan đến việc công bố, xuất bản, đào tạo, tiếp nhận và sử dụng kết quả nghiên cứu (nếu có).
5. Các số liệu (điều tra, khảo sát, phân tích), sổ nhật ký của nhiệm vụ.



6. Văn bản xác nhận về sự thỏa thuận của các tác giả về việc sắp xếp thứ tự tên trong danh sách tác giả thực hiện nhiệm vụ.

7. Báo cáo tình hình sử dụng kinh phí của nhiệm vụ.

8. Báo cáo tự đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ.

9. Các tài liệu khác (nếu có).

Số lượng hồ sơ gồm:

- 01 bộ (bản gốc) đầy đủ tài liệu kể trên;
- 01 bản điện tử về các file báo cáo ghi trên đĩa quang (dạng PDF, không cài đặt bảo mật).

Đề nghị Bộ Khoa học Công Nghệ xem xét và tổ chức đánh giá, nghiệm thu kết quả nhiệm vụ./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT

**THỦ TRƯỞNG**  
**TỔ CHỨC CHỦ TRÌ NHIỆM VỤ**  
(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)



*Lê Minh Chiến*

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Lâm Đồng, ngày 31 tháng 8 năm 2021

**BÁO CÁO KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ**  
**NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA**

**I. Thông tin chung về nhiệm vụ:**

**1. Tên nhiệm vụ, mã số:** “Nghiên cứu khai thác và phát triển nguồn gen Oải hương (*Lavandula angustifolia* Mill.) và Hương thảo (*Rosmarinus officinalis* L.) ứng dụng trong dược mỹ phẩm”, Mã số: NVQG-2017/12

Thuộc:

- Chương trình (tên, mã số chương trình): Chương trình bảo tồn và sử dụng bền vững nguồn gen đến năm 2025, định hướng đến năm 2030

- Khác (ghi cụ thể):

**2. Mục tiêu nhiệm vụ:**

- Khảo sát, thu thập đánh giá đặc điểm nông sinh học của các nguồn gen;
- Tuyển chọn được 1-2 mẫu giống/nguồn gen có năng suất và hàm lượng tinh dầu cao;
- Xây dựng được quy trình nhân giống trồng trọt, thu hoạch, sơ chế và bảo quản dược liệu theo GACP-WHO và quy trình chiết xuất tinh dầu của 2 nguồn gen;
- Xây dựng được tiêu chuẩn của giống, cây giống dược liệu và tinh dầu của 2 nguồn gen.

**3. Chủ nhiệm nhiệm vụ:** TS. Trần Văn Tiến

**4. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ:** Trường Đại học Đà Lạt

**5. Tổng kinh phí thực hiện:** 3.780,00 triệu đồng.

Trong đó, kinh phí từ ngân sách SNKH: 3.780,00 triệu đồng.

Kinh phí từ nguồn khác:

**6. Thời gian thực hiện theo Hợp đồng:**

Bắt đầu: 2/10/2017

Kết thúc: 30/9/2020

Thời gian thực hiện theo văn bản điều chỉnh của cơ quan có thẩm quyền (nếu có):

7. Danh sách thành viên chính thực hiện nhiệm vụ nêu trên gồm:

| Số<br>TT | Họ và tên            | Chức danh khoa<br>học, học vị     | Cơ quan công tác                       |
|----------|----------------------|-----------------------------------|----------------------------------------|
| 1        | Trần Văn Tiến        | Giảng viên, Tiến sỹ               | Trường Đại học Đà Lạt                  |
| 2        | Trương Thị Lan Anh   | Giảng viên, Thạc sỹ               | Trường Đại học Đà Lạt                  |
| 3        | Lê Ngọc Triệu        | Giảng viên, Thạc sỹ               | Trường Đại học Đà Lạt                  |
| 4        | Nguyễn Khoa Trường   | Giảng viên, Thạc sỹ               | Trường Đại học Đà Lạt                  |
| 5        | Trần Thị Nhung       | Giảng viên, Thạc sỹ               | Trường Đại học Đà Lạt                  |
| 6        | Cao Thị Lan          | Giảng viên, Thạc sỹ               | Trường Đại học Đà Lạt                  |
| 7        | Hoàng Việt Hậu       | Giảng viên, Thạc sỹ               | Trường Đại học Đà Lạt                  |
| 8        | Nguyễn Văn Giang     | Giảng viên, Thạc sỹ               | Trường Đại học Đà Lạt                  |
| 9        | Nông Văn Duy         | Nghiên cứu viên<br>chính, Tiến sỹ | Viện Nghiên cứu Khoa<br>học Tây Nguyên |
| 10       | Nguyễn Hữu Toàn Phan | Nghiên cứu viên<br>chính, Tiến sỹ | Viện Nghiên cứu Khoa<br>học Tây Nguyên |

## II. Nội dung tự đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

### 1. Về sản phẩm khoa học:

#### 1.1. Danh mục sản phẩm đã hoàn thành:

| Số TT | Tên sản phẩm                                                                                                                                       | Số lượng |     |           | Khối lượng |     |           | Chất lượng |     |           |
|-------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|-----|-----------|------------|-----|-----------|------------|-----|-----------|
|       |                                                                                                                                                    | Xuất sắc | Đạt | Không đạt | Xuất sắc   | Đạt | Không đạt | Xuất sắc   | Đạt | Không đạt |
| 1     | 500m <sup>2</sup> vườn giống gốc và nhân giống Oải hương (200 cây giống gốc, diện tích)                                                            |          | x   |           |            | x   |           |            | x   |           |
| 2     | 1000m <sup>2</sup> vườn giống gốc và nhân giống Oải hương (200 cây giống gốc, diện tích)                                                           |          | x   |           |            | x   |           |            | x   |           |
| 3     | 1 ha Mô hình trồng Oải hương                                                                                                                       |          | x   |           |            | x   |           |            | x   |           |
| 4     | 3 ha Mô hình trồng Hương thảo                                                                                                                      |          | x   |           |            | x   |           |            | x   |           |
| 5     | 30 lít tinh dầu Oải hương                                                                                                                          |          | x   |           |            | x   |           |            | x   |           |
| 6     | 100 lít tinh dầu Hương thảo                                                                                                                        |          | x   |           |            | x   |           |            | x   |           |
| 7     | 2 báo cáo đặc điểm sinh học, nông nghiệp nguồn gen nghiên cứu                                                                                      |          | x   |           |            | x   |           |            | x   |           |
| 8     | 2 báo cáo kết quả tuyển chọn 1-2 mẫu giống/mỗi nguồn gen có năng suất và hàm lượng tinh dầu cao, phù hợp với điều kiện sinh thái của tỉnh Lâm Đồng |          | x   |           |            | x   |           |            | x   |           |
| 9     | Báo cáo qui trình trồng trọt, thu hoạch, sơ chế và chiết xuất tinh dầu Oải hương theo một số tiêu chí GAP                                          |          | x   |           |            | x   |           |            | x   |           |
| 10    | Báo cáo qui trình trồng trọt, thu hoạch, sơ chế và chiết xuất tinh dầu Hương thảo theo một số tiêu chí GAP                                         |          | x   |           |            | x   |           |            | x   |           |
| 11    | 2 tiêu chuẩn cơ sở về giống Oải hương và Hương thảo                                                                                                |          | x   |           |            | x   |           |            | x   |           |
| 12    | 2 tiêu chuẩn cơ sở về nguyên liệu Oải hương và Hương thảo                                                                                          |          | x   |           |            | x   |           |            | x   |           |
| 13    | 2 tiêu chuẩn cơ sở về tinh dầu Hương thảo và Oải hương                                                                                             |          | x   |           |            | x   |           |            | x   |           |
| 14    | Báo cáo tổng kết nhiệm vụ                                                                                                                          |          | x   |           |            | x   |           |            | x   |           |
| 15    | 2 bài báo khoa học (1 bài đã đăng và 1 bài chấp nhận đăng)                                                                                         |          | x   |           |            | x   |           |            | x   |           |
| 16    | Tham gia đào tạo (1 thực sỹ đã bảo vệ 2019)                                                                                                        |          | x   |           |            | x   |           |            | x   |           |

1.2. Danh mục sản phẩm khoa học dự kiến ứng dụng, chuyển giao (nếu có):

| Số TT | Tên sản phẩm | Thời gian dự kiến ứng dụng | Cơ quan dự kiến ứng dụng | Ghi chú |
|-------|--------------|----------------------------|--------------------------|---------|
| 1     |              |                            |                          |         |

1.3. Danh mục sản phẩm khoa học đã được ứng dụng (nếu có):

| Số TT | Tên sản phẩm | Thời gian ứng dụng | Tên cơ quan ứng dụng | Ghi chú |
|-------|--------------|--------------------|----------------------|---------|
| 1     |              |                    |                      |         |

2. Về những đóng góp mới của nhiệm vụ:

Nghiên cứu đầu tiên và khá toàn diện về lựa chọn xuất xứ, kỹ thuật nhân giống, trồng thâm canh, khai thác, bảo quản và chiết xuất tinh dầu Oải hương và Hương thảo ở Việt Nam.

Đã sử dụng phương pháp sinh học phân tử để nhận diện và đánh giá đa dạng di truyền nguồn gen dựa vào chỉ thị phân tử, đây là một hướng mới để lựa chọn giống và nguồn gen ở Việt Nam.

Đã chọn được 1 xuất xứ cho mỗi loài Hương thảo và Oải hương có hàm lượng tinh dầu cao, đây là cơ sở quan trọng để nâng cao năng suất và chất lượng việc trồng thâm canh cây tinh dầu Hương thảo và Oải hương

3. Về hiệu quả của nhiệm vụ:

3.1. Hiệu quả kinh tế

Kỹ thuật nhân giống Oải hương và Hương thảo bằng hom cành đơn giản, dễ áp dụng đơn giản, dễ áp dụng tạo ra cơ hội cho cả người mua và người sản xuất giống.

Mô hình trồng thâm canh Oải hương và Hương thảo của đề tài là mô hình trình diễn, nhân dân quanh vùng thăm quan học hỏi kinh nghiệm, góp phần nâng cao giá trị trồng thâm canh cây cho tinh dầu, tăng thu nhập cho người dân xây dựng mô hình.

3.2. Hiệu quả xã hội

Kết quả nghiên cứu của đề tài đã tập huấn và trang bị kiến thức mới cho cán bộ kỹ thuật, khuyến nông và nông dân các huyện của tỉnh Lâm Đồng về kỹ thuật nhân giống, trồng thâm canh, chiết xuất tinh dầu để phát triển trồng cây tinh dầu Oải hương và Hương thảo hiệu quả kinh tế cao.

Đề tài đã thu hút một lực lượng lao động đáng kể tham gia xây dựng và chăm sóc mô hình trồng thâm canh cây tinh dầu Oải hương và Hương thảo và vườn tập hợp giống tại Lâm Đồng góp phần tạo công ăn việc làm và tăng thu nhập.

**III. Tự đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ**

1. Về tiến độ thực hiện: (đánh dấu ✓ vào ô tương ứng):



- Nộp hồ sơ đúng hạn



- Nộp chậm từ trên 30 ngày đến 06 tháng



- Nộp hồ sơ chậm trên 06 tháng



2. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

- Xuất sắc



- Đạt



- Không đạt



Giải thích lý do: Đề tài đã hoàn thành đầy đủ chủng loại, số lượng, chất lượng sản phẩm theo hợp đồng.

Cam đoan nội dung của Báo cáo là trung thực; Chủ nhiệm và các thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ không sử dụng kết quả nghiên cứu của người khác trái với quy định của pháp luật.

CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ



TS. Trần Văn Tiến

THỦ TRƯỞNG  
TỔ CHỨC CHỦ TRÌ NHIỆM VỤ



*Lê Minh Chiến*